

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/DS-PT

Ngày 22-10-2019

V/v Tranh chấp quyền sử dụng đất,
buộc phá dỡ, di chuyển công trình trên
đất và yêu cầu hủy một phần
GCNQSDĐ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Hồ Đức Châm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2019/TLPT-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019 về Tranh chấp quyền sử dụng đất, buộc phá dỡ, di chuyển công trình trên đất (đào bê tông di chuyển đi nơi khác) để trả lại hiện trạng đất và yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 9 năm 2019 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 21/2019/TB-TA ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hứa Văn P, địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lương Thị Kim M - Luật sư, trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị đơn: Ông Phùng Văn Q, địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Chu Bích T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hứa Văn Đ, có mặt;
2. Bà Hoàng Thị P, vắng mặt;
3. Anh Hứa Văn Y, vắng mặt;
4. Chị Hứa Thị T, vắng mặt;
5. Chị Hứa Thị B, vắng mặt;
6. Chị Lành Thị T, vắng mặt;

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên cùng địa chỉ cư trú: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

7. Chị Hứa Thị Th, địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bà Hoàng Thị P, anh Hứa Văn Đ, anh Hứa Văn Y, chị Hứa Thị T, chị Hứa Thị B, chị Hứa Thị Th và chị Lành Thị T: Ông Hứa Văn P (đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 9 năm 2019, ngày 19 tháng 02 năm 2019 và ngày 29 tháng 5 năm 2019).

8. Bà Dương Thị T; có mặt.

9. Anh Phùng Văn M; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

10. Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn: Ông Hoàng Văn H, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện L (đại diện theo văn bản ủy quyền số 530/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019); vắng mặt.

11. Anh Hoàng Văn C, địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người kháng cáo: Ông Phùng Văn Q, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hứa Văn P và ông Phùng Văn Q tranh chấp với nhau 46m² đất thuộc một phần diện tích thửa đất số 379, tờ bản đồ số 01 bản đồ địa chính đất Lâm nghiệp xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đo đạc năm 2008; đã được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông

Hứa Văn P và bà Hoàng Thị P vào ngày 15 tháng 3 năm 2012. Trên đất tranh chấp đã dải bê tông xi măng có chiều dài là 18,6m, chiều rộng là 2,22m và được sử dụng là đường đi lên nhà ông Phùng Văn Q. Theo kết quả định giá, trị giá quyền sử dụng đất là 1.518.000 đồng, trị giá tài sản trên đất là 12.298.560 đồng.

Nguyên đơn là ông Hứa Văn P và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía nguyên đơn trình bày:

Nguồn gốc thửa đất số 379, tờ bản đồ số 01 bản đồ địa chính Lâm nghiệp xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là do ông cha để lại, gia đình ông Hứa Văn P đã quản lý, canh tác, sử dụng liên tục từ năm 1989. Năm 2008 gia đình ông làm đơn kê khai xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã được Ủy ban nhân dân huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 15 tháng 3 năm 2012 mang tên hộ ông Hứa Văn P và bà Hoàng Thị P, diện tích được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 542m².

Năm 2016 ông Phùng Văn Q tự ý san ủi một phần diện tích của thửa đất số 379 tờ bản đồ địa chính lâm nghiệp số 01 để làm đường đi lên nhà ông Phùng Văn Q nên đã cắt ngang qua phần đất mà gia đình ông Hứa Văn P đang quản lý sử dụng. Ông Hứa Văn P đã gặp ông Phùng Văn Q để nói chuyện thì ông Phùng Văn Q hứa sẽ trả ông tiền hoặc đổi đất cho ông nhưng không thực hiện mà lại đổ bê tông lên diện tích đất tranh chấp và đổ dầu chạy dầu máy (dầu thải) vào góc bụi chuối do ông Hứa Văn P trồng. Vì vậy, ông Hứa Văn P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phùng Văn Q phải trả lại cho gia đình ông diện tích đất tranh chấp và yêu cầu ông Phùng Văn Q đào bê tông trên đất chuyển đi nơi khác trả lại nguyên trạng đất cho ông.

Bị đơn ông Phùng Văn Q và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn trình bày: Nguồn gốc đất đang tranh chấp giữa ông Phùng Văn Q và ông Hứa Văn P không phải của gia đình ông và cũng không phải của gia đình ông Hứa Văn P mà là thuộc đất đường đi công cộng đã có từ năm 1977, trước đây khi còn sống bố mẹ ông Phùng Văn Q vẫn sử dụng con đường này để đi lên nhà của mình. Khi xảy ra tranh chấp, ông Phùng Văn Q mới biết ông Hứa Văn P đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất đang tranh chấp. Vì vậy, ông Phùng Văn Q không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Văn P và yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Hứa Văn P để trả lại đường đi cho gia đình ông.

Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ các Điều 4, 26, 97, 98, 99, 100, 101, 166 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 254 của Bộ luật Dân sự; Điều 34 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; 14 và 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; quyết định:

1. Về quyền sử dụng đất: Hộ ông Hứa Văn P, được quyền quản lý và sử dụng 46m² đất thuộc một phần của thửa đất 379, tờ bản đồ số 01 đất lâm nghiệp thuộc khu đồi N, Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đo đạc năm 2008, 2009 đã

được cấp Giấy chứng nhận cho hộ ông Hứa Văn P và bà Hoàng Thị P ngày 15 tháng 3 năm 2012, có ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đất trồng cây lâu năm của ông Phùng Văn Q, từ điểm 9, 10, 11, 12, 3 có các cạnh dài 14,30m + 13,68m + 9,84m + 6,23m.

- Phía Đông giáp vườn chuối của nhà ông Hứa Văn P, từ điểm 3, 4, 5 có các cạnh dài 4,65m + 5,92m dưới vườn chuối của nhà ông Hứa Văn P là đường dân sinh.

- Phía Nam giáp đất của ông Hoàng Văn C, từ điểm 5, 1, 6, 7 có các cạnh dài 8,09m + 12,23m + 13,10m.

- Phía Tây giáp đất rừng ông Hứa Văn P, từ điểm 1, 2, 3 có các cạnh dài 4,22m + 8,22m.

2. Buộc bị đơn ông Phùng Văn Văn Quỳnh di chuyển công trình trên đất tranh chấp là đường bê tông chiều dài 18,6m, chiều rộng 2,22m để trả lại hiện trạng đất cho gia đình ông Hứa Văn P.

3. Không chấp nhận yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phùng Văn Q đối với một phần thửa đất số 379, tờ bản đồ số 01 bản đồ đất Lâm nghiệp xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mang tên hộ ông Hứa Văn P và bà Hoàng Thị P.

4. Ông Phùng Văn Q phải chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về nghĩa vụ chịu lãi chậm trả, án phí, quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định, bị đơn là ông Phùng Văn Q có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho ông được sử dụng diện tích đất tranh chấp và buộc ông Hứa Văn P phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, ông Phùng Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét thẩm định tại chỗ lại bằng phương pháp đo máy, đối chiếu, chồng ghép bản đồ để xác định có con đường đi lên thửa đất 146 tờ bản đồ số 63 của gia đình ông hay không.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Phùng Văn Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với căn cứ: Diện tích đất tranh chấp trước đây là đường đi (đường đất) lên nhà ông, con đường này đã có từ những năm 1977. Việc ông Hứa Văn P kê khai và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với cả diện tích đường đi là không phù hợp. Mặt khác, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Hứa Văn P còn chồng lấn sang cả thửa đất 161 tờ bản đồ số 63 của gia đình ông. Vì vậy, đề nghị hủy toàn bộ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đối với thửa đất số 379, tờ bản đồ số 01 của hộ gia đình ông Hứa Văn P và cho gia đình ông tiếp tục được sử dụng diện tích đất tranh chấp để làm đường đi.

Ông Hứa Văn P không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của ông Phùng Văn Q, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập anh Hoàng Văn C tham gia phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa anh Hoàng Văn C trình bày: Năm 2012 gia đình anh được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 382, tờ bản đồ địa chính lâm nghiệp số 01, Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mang tên hộ ông Hoàng Văn C và bà Âu Thị B. Thửa đất này sát với diện tích đất mà ông Hứa Văn P đang quản lý sử dụng. Anh không biết việc giải quyết tranh chấp đất giữa ông Hứa Văn P và ông Phùng Văn Q tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vì không được Tòa án triệu tập đến làm việc. Sau khi được Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn triệu tập, được nhận kết quả trích đo nên anh biết hiện nay một phần diện tích đất tranh chấp giữa ông Hứa Văn P với ông Phùng Văn Q và một phần diện tích đất mà ông Hứa Văn P đang quản lý, sử dụng đều có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình anh. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét bảo vệ quyền lợi của gia đình anh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà gia đình anh đã được cấp.

Ý kiến tranh luận của nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: Kết quả trích đo của Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thể hiện diện tích đất tranh chấp giữa ông Hứa Văn P và ông Phùng Văn Q có sự chồng lấn với đất giao thông và đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình anh Hoàng Văn C. Nội dung này cấp sơ thẩm không phát hiện ra nên đã xác định thiếu người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc anh Phùng Văn M vắng mặt nhưng quyền và lợi ích của anh Phùng Văn M không đối lập với ông Phùng Văn Q nên việc vắng mặt của anh Phùng Văn M không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Về nội dung: Trên cơ sở Bản trích đo địa chính và kết quả chồng ghép bản đồ cho thấy diện tích đất tranh chấp là đường đi vào nhà ông Phùng Văn Q (đoạn đường bê tông) bị chồng ghép trên 04 thửa đất là thửa 161 (đất hộ ông Phùng Văn Q); thửa 123 (đất giao thông); thửa 379 (đất hộ ông Hứa Văn P) và thửa 382 (đất hộ anh Hoàng Văn C). Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa đưa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và hộ gia đình anh Hoàng Văn C vào tham gia tố tụng. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hoàng Văn C yêu cầu được quản lý, sử dụng diện tích đất mà gia đình anh đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó có một phần diện tích đất bị chồng lấn giữa thửa 382 của anh Hoàng Văn C và thửa 379

của ông Hứa Văn P. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho những hộ có diện tích đất bị chồng lấn.

Đề vụ án được giải quyết toàn diện, triệt để, đảm bảo nguyên tắc 02 cấp xét xử, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 308, khoản 1 Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; hủy Bản án sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại; ý kiến, yêu cầu của các đương sự sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị P, anh Hứa Văn Y, chị Hứa Thị T, chị Hứa Thị B, chị Hứa Thị Th và chị Lành Thị T đều vắng mặt, anh Hứa Văn Đ có mặt nhưng tất cả những người có tên nêu trên đều đã có văn bản ủy quyền cho ông Hứa Văn P; ông Hoàng Văn H là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Phùng Văn M vắng mặt nhưng xét thấy bản án sơ thẩm có kháng cáo của ông Phùng Văn Q, quyền lợi của anh Phùng Văn M và ông Phùng Văn Q không đối lập nhau. Vì vậy, việc vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nói trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên.

[2] Căn cứ hồ sơ vụ án, xét yêu cầu xem xét thẩm định lại hiện trạng đất tranh chấp và chồng ghép bản đồ của bị đơn Phùng Văn Q. Ngày 16 tháng 9 năm 2019, Tòa án cấp phúc thẩm đã ra Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ và Quyết định trưng cầu giám định để xác định diện tích đất tranh chấp tương ứng số thửa, số tờ bản đồ nào của các tờ bản đồ qua các thời kỳ và diện tích đất tranh chấp có thuộc diện tích đường đi công cộng không, (nếu có) thể hiện tại số thửa, số bản đồ, tờ bản đồ nào.

[3] Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26 tháng 9 năm 2019, kết quả mảnh trích đo do Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn và Kết luận Giám định ngày 15 tháng 10 năm 2019 thể hiện: Diện tích đất tranh chấp giữa ông Hứa Văn P và ông Phùng Văn Q là 54m², trong đó có: 15,8m² chồng lấn giữa thửa đất số 161 tờ bản đồ địa chính số 63 và thửa đất số 379 tờ bản đồ địa chính số 01; 14,8m² chồng lấn giữa thửa đất số 123 tờ bản đồ địa chính số 63 và thửa đất số 379 tờ bản đồ địa chính số 01; 14,2m² chồng lấn giữa thửa đất số 123 tờ bản đồ địa chính số 63 và thửa đất số 382, tờ bản đồ địa chính số 01; 9,2m² thuộc thửa đất số 382 tờ bản đồ địa chính số 01 nhưng được ông Hứa Văn P xác định gia đình ông Hứa Văn P đang quản lý sử dụng. Ngoài diện tích đất tranh chấp bị chồng lấn nói trên, mảnh trích đo còn thể hiện sự chồng lấn diện tích đất

được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 379 tờ bản đồ số 01 cho hộ ông Hứa Văn P với một phần diện tích của thửa 382 tờ bản đồ số 01 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ anh Hoàng Văn C và một phần diện tích của thửa 161 tờ bản đồ số 63 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phùng Văn Q.

[4] Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm: Do đương sự không yêu cầu thẩm định bằng phương pháp đo máy nên không thực hiện được việc chồng ghép bản đồ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không phát hiện được có thêm người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này là các thành viên trong hộ gia đình anh Hoàng Văn C (đứng tên trong GCNQSDĐ thửa 382) và Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nên không tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ là hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nói trên để làm cơ sở đánh giá tính hợp pháp của việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xác định thẩm quyền xét xử sơ thẩm vụ án dân sự có yêu cầu hủy quyết định cá biệt.

[5] Đề vụ án được giải quyết toàn diện, triệt để, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, đảm bảo nguyên tắc hai cấp xét xử; Hội đồng xét xử thấy cần phải hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết theo quy định chung.

[6] Xét đề nghị hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn của đại diện Viện kiểm sát, của nguyên đơn, bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Do bản án sơ thẩm bị hủy nên không xem xét đến kháng cáo của ông Phùng Văn Q; ý kiến, yêu cầu của các đương sự sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét trong quá trình giải quyết vụ án. Các vấn đề về thu thập, đánh giá chứng cứ, xác định nghĩa vụ chịu án phí và chi phí tố tụng cấp sơ thẩm cần thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Về án phí phúc thẩm: Vì Bản án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm hủy nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; hoàn trả ông Phùng Văn Q số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310; khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phùng Văn Q không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả ông Phùng Văn Q 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Phùng Văn Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên lai thu số AA/2012/05637 ngày 05 tháng 8 năm 2019.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Tổ HCTP; KTNV&THA;
- TAND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS huyện L, T. Lạng Sơn;
- Các đương sự; người TGTG khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy